TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2020/HS-ST
Ngày 29/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng, ông Ngô Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2020/TLST-HS ngày 04/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 18/5/2020 đối với:

1.Bị cáo:

Dương Ngọc T, sinh năm 1997; Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; T giáo: không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Dương Văn T đã chết và bà Ngô Minh N sinh năm 1977; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 52/2016/HSST ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt T 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty". Ngày 24/01/2018 đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Từ Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

2.Bị hại:

Anh Nông Hoàng V, sinh năm 2000; Nơi đăng ký HKTT: xóm B, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

Anh Hoàng Văn B, sinh năm 2000; Nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Dương Văn T, sinh năm 1956; Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1994; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Ngọc T sử dụng ma Ty, không có nghề nghiệp ổn định đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt điện thoại của những người đăng bán điện thoại trên mạng xã hội. Để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản, T đã lấy hình ảnh xác nhận chuyển tiền thành công từ tài khoản của T có số 2505205551766 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V Nam đến các tài khoản khác nhau, sau đó lưu vào mục hình ảnh của điện thoại di động Xiaomi Mi9T bên trong gắn sim số 0337.811.145, sau đó chỉnh sửa mục tài khoản thụ hưởng, số tiền chuyển khoản, tên người thụ hưởng, thời gian và ngày giao dịch cho trùng khớp các thông tin của bị hại rồi cho bị hại xem hình ảnh mà T chỉnh sửa. Khi bị hại có thắc mắc về việc chưa nhận được tiền, T sẽ nói dối là do ngân hàng chuyển muộn. Thực tế T không chuyển bất kỳ một khoản tiền nào.

Vào sáng ngày 15/02/2020, T đi xe máy Honda WinerX BKS: 98D1-797.72 của mẹ là bà Ngô Minh Nguyệt đến nhà Nguyễn Trọng Công ở thị xã Từ Sơn chơi. Tại đây, T đã vào mạng Facebook thì thấy tài khoản có tên Nông Hoàng V đăng bán một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus 32G màu đen, sản xuất năm 2017, máy đã qua sử dụng. T hỏi mua và thỏa thuận giá 5.100.000 đồng và hẹn giao hàng tại ngã 4 vòng xuyến Dương Lôi, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. T đã nhờ Công đi xe máy của T chở T ra điểm hẹn. Tại đây, T nói không có tiền mặt và đề nghị V cung cấp tài khoản để chuyển tiền, T đã mở hình ảnh chuyển tiền thành công lưu ở máy và tiến hành chỉnh sửa thông tin chuyển tiền đến tài khoản của V, cho V xem và nói đã chuyển tiền đủ tiền nên anh V tin tưởng đã giao điện thoại cho T. Sau đó T đã mang điện thoại bán cho anh Nguyễn Quang

Đ được 4.000.000 đồng. Công không biết việc T lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hôm sau, không nhận được tiền biết là bị T lừa nên anh V đã trình báo Công an.

Với thủ đoạn như trên vào ngày 17/02/2020, T đã chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A50s màu xanh đã qua sử dụng của anh Hoàng Văn B. Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đã đến Công an đầu thú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 26/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh kết luận: "Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus 32G màu đen, sản xuất năm 2017, đã qua sử dụng có giá trị 4.300.000 đồng".

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh kết luận: "chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50s màu xanh đã qua sử dụng có giá trị 5.600.000 đồng".

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 04/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn để xét xử bị cáo Dương Ngọc T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại sử dụng ma Ty nhưng không có tiền nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. T tìm kiếm thông tin người bán điện thoại di động trên mạng xã hội Facebook, sau đó thỏa thuận mua điện thoại và hẹn đến thị xã Từ Sơn để giao hàng. Khi nhận được điện thoại, bị cáo không chuyển tiền mà sử dụng hình ảnh chuyển tiền trước đó lưu trong điện thoại của bị cáo, sửa thông tin người nhận, số tiền rồi chụp lại màn hình gửi cho người bán điện thoại làm cho người bán điện thoại tin tưởng và giao điện thoại cho bị cáo. Bị cáo đã 2 lần thực hiện thành công việc lừa đảo chiếm đoạt điện thoại của Nông Hoàng V và Hoàng Văn B. Sau khi biết hành vi của mình bị phát giác, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Bị hại là anh Nông Hoàng V, Hoàng Văn B đã nhận được tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Dương Văn T đã bồi thường cho anh Nguyễn Quang Đ 4.000.000 đồng tiền bị cáo T bán điện thoại. Ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền này.

Anh Nguyễn Quang Đ khi mua điện thoại của bị cáo T không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có. Ông T là ông nội của bị cáo đã bồi thường cho anh 4.000.000 đồng nên anh không có yêu cầu gì.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Ngọc T từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/02/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Xiaomi Mi9T. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0337.811.145.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 15/02/2020 và ngày 17/02/2020 tại phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Dương Ngọc T đã có hành vi gian dối dùng hình ảnh chuyển tiền thành công lưu trong máy điện thoại rồi sửa chữa tài khoản người nhận, số tiền làm cho người bán điện thoại tin T đã chuyển tiền nên đã giao điện thoại cho T nhưng thực tế T không chuyển tiền. T đã chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus 32G của anh Nông Hoàng V có giá trị 4.300.000 đồng và chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A50s của anh Hoàng Văn B trị giá 5.600.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Ngọc T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nên cần phải xử

lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sử dụng ma Ty và đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma Ty, chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án nên lần phạm tội này của bị cáo không được coi là lần đầu. Sau khi biết hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, bị cáo đã đến Công an đầu thú. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Ông nội bị cáo đã tham gia kháng chiến và được thưởng huân chương kháng chiến hạng hai, hạng ba, ông đã bồi thường cho anh Đ thay bị cáo. Bị hại đã nhận được điện thoại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi lừa đảo và giá trị tài sản đều trên 4.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận được tài sản bị mất và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động Xiaomi Mi9T là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Sim điện thoại số 0337.811.145 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô BKS 99D1-79772 là tài sản hợp pháp của bà Ngô Minh Nguyệt. T hỏi mượn xe đi chơi, bà Nguyệt không biết việc T đi lừa đảo chiếm đoạt nên tài sản nên Cơ quan điều tra đã lại xe cho bà Nguyệt.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Trọng Công là người đã chở T đến nơi hẹn với anh V và chở T đến cửa hàng anh Đ ngày 15/02/2020 nhưng anh Công không biết việc T thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. T không nói và anh Công không được hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù

hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/02/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Xiaomi Mi9T.

Tịch thu và tiêu hủy: Sim điện thoại số 0337.811.145. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2020).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ ./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Thanh